TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 763/2023/HS-PT
Ngày: 29/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Trọng;
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thế Lệ
Bà Vũ Thị Thu Hà;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hải An - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Phong - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 672/2023/TLPT-HS ngày ngày 27 tháng 6 năm 2023, đối với các bị cáo Đỗ Văn T, Đào Văn V phạm tội "Đánh bạc". Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2023/HS-ST ngày 12/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. **Đỗ Văn T**, sinh năm 1986; Nơi sinh: huyện V, tỉnh Hưng Yên; Giới tính: Nam; Trú tại: thôn C, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 07/12; con ông: Đỗ Xuân T1, sinh năm 1955; con bà: Chu Thị N, sinh năm 1961; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Hà Thị Hồng C, sinh năm 1988. Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/11/2022 đến ngày 12/01/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn T: Ông Nguyễn Văn Đ, luật sư Công ty L thuộc Đoàn luật sư Thành phố H; có mặt.

2. **Đào Văn V**, sinh năm 1986; Nơi sinh: huyện V, tỉnh Hưng Yên; Giới tính: Nam; Trú tại: thôn C, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/12; con ông: Đào Xuân V1, sinh năm 1964; con bà: Nguyễn Thị V2, sinh năm 1962; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Đỗ Thị N1, sinh năm 1989; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/11/2022 đến ngày 06/12/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Phạm Văn M, Trần Duy H, Vũ Tiến T2, Đỗ Văn H1, Bùi Văn H2, Đoàn Văn H3, Bùi Huy Đ1, Đỗ Văn H4, Đỗ Văn T3, Nguyễn Quang V3, Quản Hằng H5 không có kháng cáo, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ ngày 27/11/2022, Đoàn Văn H3, là giám đốc Công ty D, tổ chức cho nhân viên trong công ty và một số bạn bè của H3 liên hoan tại nhà hàng N2. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi liên hoan xong Đoàn Văn H3 cùng với Bùi Văn H2, Đỗ Văn T3, Nguyễn Văn H6, Đào Văn V, Quản Hằng H5, Bùi Huy Đ1, Trần Duy H, Nguyễn Quang V3, ra uống nước tại quán gần nhà hàng N2. Khi ở quán nước, các bị cáo đã rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa, tất cả đồng ý. Thấy vậy, Đ1 bảo với mọi người về nhà Phạm Văn M (*là anh rể Đ1*) để chơi (*nhà M ở gần khu vực quán nước*). Ngay lúc đó, V lấy điện thoại di động gọi cho M để hỏi mượn nhà của M làm địa điểm đánh bạc nhưng M không nghe máy. Sau đó V đi về nhà cất xe máy rồi đi bộ đến nhà M, khi đến đầu ngõ thì gặp Đỗ Văn T, và Đỗ Văn H4 nên V đã rủ T và H4 sang nhà M đánh bạc, V nói với T đã điện thoại cho M để hỏi mượn địa điểm nhưng M không nghe máy. T lấy điện thoại di động gọi cho M, thì M nghe máy và đồng ý cho mượn địa điểm để đánh bạc. T tiếp tục gọi cho Đỗ Văn H1, đến nhà M đánh bạc, H1 đồng ý. Sau đó, V, T và H4 đi bộ đến nhà M để đánh bạc, đến nơi đã thấy Đ1; Bùi Văn H2; T2; V3; Tưởng; H6 đang ngồi uống nước ở dưới tầng 1 nhà M, một lúc sau H1, H5 đến. Tại đây, các bị cáo nói với M cho mượn một phòng để chơi xóc đĩa, khi chơi xong ai thắng sẽ cho M 500.000đồng để trả công dọn dẹp, chè nước đồng thời nhờ M đi mua hộ 02 bộ bài chắn để cắt quân

vị. M đồng ý rồi đi ra hiệu tạp hóa mua 02 bộ bài chắn về nhà, sau đó xuống bếp lấy 01 kéo; 01 bát; 01 đĩa sứ đưa cho V và bảo các bị cáo lên gian phòng trống trên tầng 2 nhà M để chơi đánh bạc. Thìn lấy 03 tấm thảm trải xuống nền nhà; V lấy 04 quân bài ở bộ bài chắn rồi dùng kéo cắt 04 quân vị hình tròn có 01 mặt kẻ ca rô màu đỏ và 01 mặt màu trắng có in chữ nho màu đen. Tuyền xóc cái và thanh toán tiền thắng, thua cho các đối tượng Bùi Văn H2; Tưởng; V; Đèo; T2; V3; H4; H5; H1 tham gia chơi đánh bạc ở hai cửa chẵn và lẻ. Các đối tượng đánh bạc được một lúc thì H và Đoàn Văn H3 đến cùng tham gia đánh bạc.

Hình thức chơi xóc đĩa như sau: Người xóc cái cho 04 quân vị hình tròn vào đĩa, úp bát lên rồi xóc, những người tham gia đánh bạc đặt tiền hai cửa chẵn hoặc lẻ, quy định mức đặt tiền mỗi ván từ 100.000đồng đến 500.000đồng. Khi mở bát có 02 hoặc 04 quân vị cùng màu là chẵn, người đặt tiền ở cửa chẵn thắng, cửa lẻ thua. Nếu có 03 quân vị cùng màu và 01 quân vị khác màu là lẻ, người đặt cửa lẻ thắng, cửa chẵn thua. Người xóc cái sẽ thu tiền của bên thua trả cho bên thắng số tiền bằng số tiền họ đã đặt, nếu thừa thì được còn nếu thiếu thì phải bù.

Khi các đối tượng đánh bạc đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh H bắt quả tang, thu giữ các vật chứng gồm: 03 tấm thảm màu đỏ; 01 bát sứ; 01 đĩa sứ; 04 quân vị hình tròn được cắt từ quân bài chắn đều có 01 mặt kẻ ca rô màu đỏ và một mặt màu trắng có in chữ nho màu đen; 01 chiếc kéo; 02 bộ bài chắn (*có tổng 196 quân*); thu dưới chiếu bạc số tiền 22.500.000đồng; thu trên người các bị cáo 12 điện thoại di động và số tiền 48.850.000đồng, gồm: Phạm Văn M 750.000đồng, 01 điện thoại; Đỗ Văn T 4.000.000đồng, 01 điện thoại; Đỗ Văn H4 50.000đồng, 01 điện thoại; Đỗ Văn T3 3.500.000đồng, 01 điện thoại; Đào Văn V 11.400.000đồng, 01 điện thoại; Đoàn Văn H3 500.000đồng; Bùi Huy Đ1 150.000đồng, 01 điện thoại; Đỗ Văn H1 3.200.000đồng, 01 điện thoại; Trần Duy H 18.500.000đồng, 01 điện thoại; Vũ Tiến T2 3.000.000đồng, 01 điện thoại; Bùi Văn H2 2.600.000đồng, 01 điện thoại; Quản Hằng Hà 01 điện thoại; Nguyễn Quang V3 1.200.000đồng, 01 điện thoại. Anh Đào Văn T4 tự nguyện giao nộp 7.000.000đồng; anh Nguyễn Văn H6 tự nguyện giao nộp 2.800.000đồng.

Khám xét tại chỗ ở của Phạm Văn M không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Các bị cáo còn tự khai nhận như sau: Trước khi chơi

đánh bạc Đào Văn V mang theo 10.000.000 đồng sử dụng đánh bạc, thắng bạc được 1.400.000đồng; Trần Duy H vay của Đỗ Văn H1 5.000.000đồng sử dụng đánh bạc, thắng bạc được 13.500.000đồng; Đỗ Văn H1 mang theo 5.000.000đồng sử dụng đánh bạc, bị thua 1.800.000đồng; Đỗ Văn H4 mang theo 4.800.000đồng sử dụng đánh bạc, bị thua 4.750.000đồng; Vũ Tiến T2 mang theo 3.000.000đồng sử dụng đánh bạc, hòa; Bùi Văn H2 mang theo 2.000.000đồng sử dụng đánh bạc, thắng bạc được 600.000đồng; Quản Hằng Hà mang theo 1.200.000đồng sử dụng đánh bạc, bị thua hết; Nguyễn Quang V3 mang theo 2.000.000đồng sử dụng đánh bạc, bị thua 800.000đồng; Đoàn Văn H3 mang theo 500.000đồng sử dụng đánh bạc, hòa; Đỗ Văn T mang theo 3.500.000đồng sử dụng đánh bạc, thắng 500.000đồng; Bùi Huy Đ1 mang theo 650.000đồng sử dụng đánh bạc, bị thua 500.000đồng; Đỗ Văn T3 mang theo 4.000.000đồng sử dụng đánh bạc, bị thua 500.000đồng.

Quá trình điều tra, xác định: Tổng số 70.600.000đồng là tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2023/HS-ST ngày 12/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên đã quyết định:

* Tuyên bố các bị cáo: Đào Văn V, Đỗ Văn T phạm tội "Đánh bạc".

* Áp dụng điểm b khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Đào Văn V 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án (được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/11/2022 đến ngày 06/12/2022).

- Đỗ Văn T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù kể từ ngày bị cáo đi thi hành án (được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2022 đến ngày 12/01/2023).

* Xử phạt bổ sung mỗi bị cáo số tiền 15.000.000đồng (mười lăm triệu đồng chẵn) sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Phạm Văn M, Trần Duy H, Vũ Tiến T2, Đỗ Văn H1, Bùi Văn H2, Đoàn Văn H3, Bùi Huy Đ1, Đỗ Văn H4, Đỗ Văn T3, Nguyễn Quang V3, Quản Hằng H5, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16/5/2023 và ngày 26/5/2023 bị cáo Đỗ Văn T và bị cáo Đào Văn V kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã quy kết và quyết định.

Bị cáo Đào Văn V xin rút đơn kháng cáo.

Bị cáo Đỗ Văn T xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ già yếu, các con còn nhỏ, lần đầu phạm tội, bị cáo là lao động chính, đã nộp khoản tiền phạt bổ sung và án phí sơ thẩm.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ thì thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo; không có tiền án, tiền sự; là người có nhân thân tốt nên đã xem xét quyết định về hình phạt đối với bị cáo là đúng, tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết gì mới để xem xét cho bị cáo được, đề nghị HĐXX bác kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn T, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Đào Văn V.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn T trình bày luận cứ bào chữa, người bào chữa đánh giá nguyên nhân, tính chất mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện rất khó khăn, bị cáo là lao động chính.

Bị cáo nhất trí với ý kiến bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng, người tiến hành tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm đã tuân thủ đúng quy định Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332 BLTTHS, kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[4] *Về nội dung vụ án*: Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của những người làm chứng; Biên bản phạm tội quả tang; cùng các vật

chứng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 21 giờ 30 phút 27/11/2022, sau khi liên hoan xong tại nhà hàng N2 thuộc thôn Đ, xã V, huyện V các bị cáo Đoàn Văn H3 cùng với Bùi Văn H2; Đỗ Văn T3; Đào Văn V; Quản Hằng H5; Bùi Huy Đ1; Trần Duy H; Vũ Tiến T2; Nguyễn Quang V3 và anh Nguyễn Văn H6 ra uống nước tại quán nước gần nhà hàng N2. Tại đây, các bị cáo đã rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa, tất cả đồng ý. Thấy vậy, Đ1 bảo với mọi người về nhà Phạm Văn M (*là anh rể Đ1*) để chơi (*nhà M ở gần khu vực quán nước*). Ngay lúc đó, V lấy điện thoại di động gọi cho M để hỏi mượn nhà của M làm địa điểm đánh bạc nhưng M không nghe máy. Sau đó V đi về nhà cất xe máy rồi đi bộ đến nhà M, khi đến đầu ngõ thì gặp Đỗ Văn T và Đỗ Văn H4 nên V đã rủ T và H4 sang nhà M đánh bạc, V nói với T đã điện thoại cho M để hỏi mượn địa điểm nhưng M không nghe máy. T lấy điện thoại di động gọi cho M thì M nghe máy và đồng ý cho mượn địa điểm để đánh bạc. T tiếp tục gọi cho Đỗ Văn H1 đến nhà M đánh bạc, H1 đồng ý. Sau đó, V, T và H4 đi bộ đến nhà M để đánh bạc, đến nơi đã thấy Đ1; Bùi Văn H2; T2; V3; Tưởng; H6 đang ngồi uống nước ở dưới tầng 1 nhà M, một lúc sau H1, H5 đến. Tại đây, các bị cáo nói với M cho mượn một phòng để chơi xóc đĩa, khi chơi xong ai thắng sẽ cho M 500.000đồng để trả công dọn dẹp, chè nước đồng thời nhờ M đi mua hộ 02 bộ bài chắn để cắt quân vị. M đồng ý rồi đi ra hiệu tạp hóa mua 02 bộ bài chắn về nhà, sau đó xuống bếp lấy 01 kéo; 01 bát; 01 đĩa sứ đưa cho V và bảo các bị cáo lên gian phòng trống trên tầng 2 nhà M để chơi đánh bạc. Thìn lấy 03 tấm thảm trải xuống nền nhà; V lấy 04 quân bài ở bộ bài chắn rồi dùng kéo cắt 04 quân vị hình tròn có 01 mặt kẻ ca rô màu đỏ và 01 mặt màu trắng có in chữ nho màu đen. Tuyền xóc cái và thanh toán tiền thắng, thua cho các đối tượng tham gia chơi đánh bạc ở hai cửa chẵn và lẻ. H6 chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc được một lúc thì H và Đoàn Văn H3 đến cùng tham gia đánh bạc. Khi các đối tượng đánh bạc đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh H bắt quả tang, thu giữ các vật chứng gồm: 03 tấm thảm màu đỏ; 01 bát sứ; 01 đĩa sứ; 04 quân vị hình tròn được cắt từ quân bài chắn đều có 01 mặt kẻ ca rô màu đỏ và một mặt màu trắng có in chữ nho màu đen; 01 chiếc kéo; 02 bộ bài chắn (có tổng 196 quân); thu dưới chiếu bạc số tiền 22.500.000đồng; thu trên người các bị cáo 12 điện thoại di động và số tiền 48.850.000đồng, gồm: Phạm Văn M 750.000đồng, 01 điện thoại; Đỗ Văn T 4.000.000đồng, 01 điện thoại; Đỗ Văn H4 50.000đồng, 01 điện thoại; Đỗ Văn T3 3.500.000đồng, 01 điện thoại; Đào Văn V

11.400.000đồng, 01 điện thoại; Đoàn Văn H3 500.000đồng; Bùi Huy Đ1 150.000đồng, 01 điện thoại; Đỗ Văn H1 3.200.000đồng, 01 điện thoại; Trần Duy H 18.500.000đồng, 01 điện thoại; Vũ Tiến T2 3.000.000đồng, 01 điện thoại; Bùi Văn H2 2.600.000đồng, 01 điện thoại; Quản Hằng Hà 01 điện thoại; Nguyễn Quang V3 1.200.000đồng, 01 điện thoại. Anh Đào Văn T4 tự nguyện giao nộp 7.000.000đồng; anh Nguyễn Văn H6 tự nguyện giao nộp 2.800.000đồng.

Xét kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn T, HĐXX đánh giá như sau: Bị cáo đánh bạc với tổng số tiền 70.600.000đồng là tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc; Hành vi của bị cáo Đỗ Văn T được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử bị cáo về tội đánh bạc là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an địa phương, ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân nảy sinh các loại tội phạm khác.

Trên cơ sở xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong vụ án có đồng phạm do vậy khi cân nhắc hình phạt đối với bị cáo Đỗ Văn T, Hội đồng xét xử cần xem xét đến vai trò, vị trí của từng bị cáo, đặc điểm nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Mặc dù có nhân thân tốt và số tiền tham gia đánh bạc không lớn nhưng bị cáo T là người rủ rê, lôi kéo bị cáo H1 vào tham gia đánh bạc, tại chiếu bạc thì chính bị cáo là người trực tiếp xóc cái và thanh toán tiền thắng, thua với các con bạc khác. Bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm tích cực, như vậy, mặc dù bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nhưng trong vụ án bị cáo giữ vai trò cao nên khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm không cho bị cáo được hưởng án treo là đúng.

Mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh gia đình, đơn xin được cải tạo tại địa phương, có xác nhận và đề nghị của chính quyền địa phương và trình bày đã nộp tiền phạt bổ sung, án phí hình sự sơ thẩm (có phiếu thu của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên) nhưng do bị cáo bị truy tố và xét xử theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là thuộc trường hợp nghiêm trọng do đó không đủ điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo.

Từ những phân tích như đã nêu trên, HĐXX không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Đỗ Văn T.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đỗ Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Đào Văn V do bị cáo rút kháng cáo tại phiên tòa.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 348; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Đào Văn V, các quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2023/HS-ST ngày 12/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo Đào Văn V kể từ ngày 29/9/2023.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn T, giữ nguyên quyết định tại với Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2023/HS-ST ngày 12/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

Tuyên bố bị cáo: Đỗ Văn T phạm tội "Đánh bạc".

* Áp dụng điểm b khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đỗ Văn T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù kể từ ngày bị cáo đi thi hành án (được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2022 đến ngày 12/01/2023).

3. Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Đào Văn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Xác nhận bị cáo Đỗ Văn T đã thi hành xong hình phạt tiền và án phí sơ thẩm hình sự là 15.200.000đ (Mười lăm triệu hai trăm nghìn đồng) được thể hiện tại Biên lai thu tiền số AA/2021/0000611 ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên.

Xác nhận bị cáo Đào Văn V đã thi hành xong hình phạt tiền và án phí sơ thẩm hình sự là 15.200.000đ (Mười lăm triệu hai trăm nghìn đồng) được thể

hiện tại Biên lai thu tiền số AA/2021/0000489 ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSNDCC tại Hà Nội;*
- *TAND tỉnh Hưng Yên (3 bản);*
- *Công an tỉnh Hưng Yên;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh Hưng Yên;*
- *Cục THADS tỉnh Hưng Yên;*
- *Bị cáo (các bị cáo theo đ/c);*
- *Lưu HS, PHCTP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Xuân Trọng